

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung;
bị bãi bỏ lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi, chức năng quản lý
của Sở Xây dựng tỉnh Bắc Ninh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1288/QĐ-BXD ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Bắc Ninh tại Tờ trình số 194/TTr-SXD ngày 27 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 06 thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung và 01 TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Bắc Ninh.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Giao các cơ quan, địa phương:

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, xây dựng quy trình nội bộ¹, quy trình điện tử, tái cấu trúc quy trình trong giải

¹ Đối với TTHC được sửa đổi, bổ sung có nội dung làm thay đổi quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC

quyết TTHC theo nội dung công bố tại Quyết định này và các quy định khác có liên quan đến thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Hệ thống thông tin giải quyết TTHC theo quy định. Thời hạn chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định này.

2. Sở Xây dựng chỉ đạo, hướng dẫn các Cơ sở đăng kiểm trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh niêm yết công khai nội dung TTHC tại nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC; Thực hiện giải quyết TTHC theo Quyết định này và Quyết định số 1288/QĐ-BXD đã công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực theo Quyết định số 1288/QĐ-BXD ngày ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Sửa đổi, bổ sung TTHC tương ứng tại các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng: Quyết định số 656/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2026; Quyết định số 1482/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2026.

Bãi bỏ mã TTHC 1.013205.H05 được công bố tại Quyết định số 656/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về việc công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Bắc Ninh.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục CDS (Văn phòng Chính phủ);
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- C12 (Bộ Công an);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VPUBND tỉnh: CVP, các PCVP^{N.Nam},
- Trung tâm TT, KTN;
- Lưu: VT, TTPVHCC^{Nhung}, KSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC
ĐĂNG KIỂM THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH BẮC NINH**
(Kèm theo Quyết định số 2090/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)

1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

T T	Mã TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm/Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí và giá dịch vụ	Tên VBQPPL quy định sửa đổi, bổ sung
1	1.013089. H05	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe cơ giới (trừ xe mô tô, xe gắn máy), xe máy chuyên dùng trong trường hợp miễn kiểm định.	- Thực hiện nộp hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính bằng một trong các hình thức: + Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính; + Nộp trực tuyến tại địa chỉ <a href="https://dichvuc
ong.gov.vn">https://dichvuc ong.gov.vn .	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: + Tất cả các Cơ sở đăng kiểm trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. - Cơ quan thực hiện: + Cơ sở đăng kiểm xe cơ giới. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Cơ sở đăng kiểm xe cơ giới.	04 giờ làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ đạt yêu cầu.	- Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: 40.000 đồng/01 Giấy chứng nhận (theo Thông tư số 156/2025/TT-BTC). Kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026, mức thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TTBTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận	Thông tư số 30/2026/TT-BXD ngày 15/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải

T T	Mã TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm/Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí và giá dịch vụ	Tên VBQPPL quy định sửa đổi, bổ sung
						bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn. - Giá dịch vụ lập hồ sơ phương tiện đối với xe cơ giới được miễn kiểm định lần đầu: 46.000 đồng/xe.	xe mô tô, xe gắn máy.
2	1.005103. H05	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe cơ giới (trừ xe mô tô, xe gắn máy), xe máy chuyên dùng trong trường hợp kiểm định lần đầu, kiểm định định kỳ, kiểm định cho xe có chứng nhận đăng ký xe tạm thời.	- Thực hiện nộp hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính bằng một trong các hình thức: + Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính; + Nộp trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn.	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: + Tất cả các Cơ sở đăng kiểm trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. - Cơ quan thực hiện: + Cơ sở đăng kiểm xe cơ giới. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Cơ sở đăng kiểm xe cơ giới.	- Kiểm định tại cơ sở đăng kiểm: Trong ngày làm việc và kết quả kiểm định đạt yêu cầu. - Kiểm định ngoài cơ sở đăng kiểm: + Thời hạn kiểm tra, đánh giá hồ sơ; lập giấy hẹn lịch kiểm định: ngay trong ngày nhận được hồ sơ hồ sơ kiểm định đạt yêu cầu. + Thời hạn cấp Giấy chứng nhận, Tem kiểm định:	- Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: 40.000 đồng/01 Giấy chứng nhận (theo Thông tư số 156/2025/TT-BTC). Kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026, mức thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TTBTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận	Thông tư số 30/2026/TT-BXD ngày 15/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải

T T	Mã TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm/Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí và giá dịch vụ	Tên VBQPPL quy định sửa đổi, bổ sung
					02 ngày làm việc kể từ khi kết thúc kiểm tra, đánh giá và kết quả kiểm định đạt yêu cầu.	bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn. - Giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 238/2016/TT-BTC và Thông tư số 55/2022/TTBTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	xe mô tô, xe gắn máy.
3	1.013101. H05	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy (bao gồm kiểm định lần đầu, kiểm định định kỳ và xe có đăng ký tạm thời).	- Thực hiện nộp hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính bằng một trong các hình thức: + Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính; + Nộp trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn.- Thực hiện kiểm định:	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: + Tất cả các Cơ sở đăng kiểm/kiểm định trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. - Cơ quan thực hiện: + Cơ sở đăng kiểm xe cơ giới. + Cơ sở kiểm định khí thải.	- Trường hợp không phải mang xe đến Cơ sở đăng kiểm: 04 giờ làm việc. - Trường hợp phải mang xe đến Cơ sở đăng kiểm: + Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 04 giờ làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ và kết quả kiểm tra hồ sơ đạt yêu cầu;	Không có.	Thông tư số 30/2026/TT-BXD ngày 15/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải

T T	Mã TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm/Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí và giá dịch vụ	Tên VBQPPL quy định sửa đổi, bổ sung
			Trực tiếp tại Cơ sở đăng kiểm hoặc ngoài Cơ sở đăng kiểm (theo quy định).	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Cơ sở đăng kiểm xe cơ giới. + Cơ sở kiểm định khí thải.	+ Thời hạn cấp Giấy chứng nhận: ngay sau khi kết thúc việc kiểm tra, đánh giá và kết quả kiểm tra, đánh giá đạt yêu cầu.		tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy.
4	1.013092. H05	Cấp lại giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định xe cơ giới, xe máy chuyên dùng.	- Thực hiện nộp hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính bằng một trong các hình thức: + Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính; + Nộp trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucung.gov.vn .	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: + Tất cả các Cơ sở đăng kiểm trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. - Cơ quan thực hiện: + Cơ sở đăng kiểm xe cơ giới. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Cơ sở đăng kiểm xe cơ giới.	- Trường hợp giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định bị sai thông tin; bị hỏng nhưng có đủ thông tin để xác định số seri hoặc biển số xe: 04 giờ làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp giấy chứng nhận kiểm định (bản giấy) hoặc tem kiểm định bị mất; tem kiểm định bị hỏng nhưng không có đủ thông tin để xác định số seri	- Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: 40.000 đồng/01 Giấy chứng nhận (theo Thông tư số 156/2025/TT-BTC). Kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026, mức 50 thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TTBTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ	Thông tư số 30/2026/TT-BXD ngày 15/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy.

T T	Mã TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm/Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí và giá dịch vụ	Tên VBQPPL quy định sửa đổi, bổ sung
					hoặc biển số xe: sau 15 ngày kể từ ngày đăng thông tin báo mất.	thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn.	
5	1.013206. H05	Cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo.	- Thực hiện nộp hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính bằng một trong các hình thức: + Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính; + Nộp trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucon.gov.vn . - Kiểm tra xe thực tế: Trực tiếp tại Cơ sở đăng kiểm.	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: + Tất cả các Cơ sở đăng kiểm trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. - Cơ quan thực hiện: + Cơ sở đăng kiểm xe cơ giới. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Cơ sở đăng kiểm xe cơ giới.	- Kiểm tra hồ sơ thiết kế: Tối đa 03 ngày làm việc. - Kiểm tra thực tế xe và cấp GCN: Tối đa 03 ngày làm việc (hoặc ngay trong ngày đối với xe miễn lập hồ sơ thiết kế). - Thời hạn kiểm tra, đánh giá hồ sơ thiết kế cải tạo và thông báo thời gian và địa điểm kiểm tra, đánh giá thực tế xe cải tạo: 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ. - Thời hạn kiểm tra, đánh giá thực tế xe cải tạo:	- Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: 40.000 đồng/01 Giấy chứng nhận (theo Thông tư số 156/2025/TT-BTC). Kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026, mức thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TTBTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn.	Thông tư số 30/2026/TT-BXD ngày 15/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy.

T T	Mã TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm/Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí và giá dịch vụ	Tên VBQPPL quy định sửa đổi, bổ sung
					+ Đối với xe phải lập hồ sơ thiết kế cải tạo: 03 ngày kể từ ngày thông báo kiểm tra, đánh giá xe thực tế. + Đối với xe không phải lập hồ sơ thiết kế cải tạo: ngay trong ngày nhận đủ hồ sơ. - Thời hạn cấp Giấy chứng nhận cải tạo: ngay khi kết quả kiểm tra, đánh giá thực tế xe đạt yêu cầu.	- Giá dịch vụ: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 238/2016/TT-BTC và Thông tư số 55/2022/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	
6	1.013097. H05	Cấp lại giấy chứng nhận cải tạo.	- Thực hiện nộp hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính bằng một trong các hình thức: + Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính;	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: + Tất cả các Cơ sở đăng kiểm trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. - Cơ quan thực hiện: + Cơ sở đăng kiểm xe cơ giới.	- Trường hợp hồ sơ lưu trữ tại cơ sở đăng kiểm hoặc trường hợp hồ sơ điện tử được lưu tại phần mềm quản lý việc chứng nhận cải tạo của Cục Đăng kiểm Việt Nam: 01 ngày làm việc	- Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: 40.000 đồng/01 Giấy chứng nhận (theo Thông tư số 156/2025/TT-BTC). Kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026, mức thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 16	Thông tư số 30/2026/TT-BXD ngày 15/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng

T T	Mã TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm/Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí và giá dịch vụ	Tên VBQPPL quy định sửa đổi, bổ sung
			+ Nộp trực tuyến tại địa chỉ <a href="https://dichvuc
ong.gov.vn">https://dichvuc ong.gov.vn . - Kiểm tra xe thực tế: Trực tiếp tại Cơ sở đăng kiểm.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Cơ sở đăng kiểm xe cơ giới.	kể từ thời điểm nhận được hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ lưu trữ tại cơ sở đăng kiểm khác: 1,5 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được hồ sơ.	tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TTBTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn.	nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy.

2. Danh mục thủ tục hành chính bãi bỏ

T T	Mã TTHC	Tên TTHC	Cơ quan/Đơn vị thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ
1	1.013205.H05	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe máy chuyên dùng.	Cơ sở đăng kiểm xe cơ giới.	Thông tư số 30/2026/TT-BXD ngày 15/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy.